

Số: 21/BC-TCĐL

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021,
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông,

Ban Điều hành Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và định hướng, các mục tiêu Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022.

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021**

Nền kinh tế thế giới trải qua năm thứ 2 của đại dịch Covid với nhiều khó khăn và thách thức. Trong nước, chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid đã tạo điều kiện dần khôi phục các hoạt động kinh tế. Tăng trưởng GDP đạt 2,58%, CPI bình quân tăng khoảng 2%. Về hoạt động của hệ thống ngân hàng, thanh khoản thị trường ổn định, mặt bằng lãi suất giảm nhẹ và duy trì ở mức thấp; huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng ~ 9%; tăng trưởng tín dụng của toàn nền kinh tế đạt 13,4%.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

1. Những chỉ tiêu kết quả chính

- Tại 31/12/2021, Tổng tài sản đạt 32.387,4 tỷ đồng, tăng 12% so với thực hiện năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 411,6 tỷ đồng, tăng 44% so với thực hiện năm 2020, hoàn thành 128% kế hoạch năm 2021 đề ra.
- Tổng nguồn vốn huy động tại 31/12/2021 đạt 27.766 tỷ đồng, tăng 12% so với thực hiện năm 2020.
- Tổng dư nợ tín dụng tại 31/12/2021 đạt 18.833 tỷ đồng, tăng 20,8% so với thực hiện năm 2020, trong hạn mức tăng trưởng được Ngân hàng Nhà nước cho phép.
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR tại 31/12/2021 là 12,64%, trong năm luôn duy trì ở mức cao hơn mức quy định tối thiểu 9% của Ngân hàng Nhà nước.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	
			Thực hiện	%/Kế hoạch
1	Vốn điều lệ	3.047	3.047	100%
2	Tổng tài sản	29.020	32.387	112%
3	Doanh thu	2.264	2.271	100%
4	Chi phí	1.943	1.859	96%
5	Lợi nhuận trước thuế	320,8	411,6	128%
6	Tỷ lệ nợ xấu	< 2%	1,75%	
7	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR)	> 9%	12,64%	

2. Đánh giá chung về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

2.1. Tăng trưởng Tín dụng an toàn, hiệu quả

Tại thời điểm 31/12/2021, tổng dư nợ tín dụng của EVNFinance đạt 18.833 tỷ đồng, tăng trưởng 20,8% so với thực hiện năm 2020. Đây là mức tăng trưởng cao nhất EVNFinance đạt được trong nhiều năm vừa qua, cùng là mức cao hơn so với mức tăng trưởng trung bình ngành. Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch Covid, các yếu tố khó khăn của nền kinh tế nói chung, của doanh nghiệp, người dân nói riêng, EVNFinance đã đồng hành cùng với Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, hướng tới mục tiêu tăng trưởng tín dụng hiệu quả, an toàn, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân vượt qua giai đoạn khó khăn. Kết quả tăng trưởng hoạt động tín dụng sẽ tạo nền tảng quy mô tài sản vững chắc cho các giai đoạn phát triển tiếp theo của EVNFinance. Quá trình thực hiện, EVNFinance luôn duy trì các nguyên tắc xuyên suốt, thực hiện cấp tín dụng trên các tiêu chí đảm bảo thận trọng, hiệu quả, an toàn hoạt động.

Năm 2021, hoạt động Tín dụng tiếp tục được chú trọng phát triển trong lĩnh vực điện, tập trung năng lượng tái tạo, tín dụng xanh phù hợp với mục tiêu ra đời và hoạt động của EVNFinance và phù hợp với mục tiêu chiến lược của EVNFinance trong giai đoạn hiện nay. Vận hành triển khai hoạt động tín dụng tiêu dùng với thương hiệu Easy Credit theo hướng tập trung phát triển sản phẩm trên nền tảng công nghệ số, sản phẩm dành cho người dùng ví điện tử và xu hướng kinh doanh nền tảng; Đẩy mạnh phát triển và mở rộng nhóm sản phẩm vay mua hàng trả góp, hợp tác với các nhà sản xuất để triển khai sản phẩm vay trả góp đến người dùng cuối với lãi suất hợp lý và thủ tục nhanh chóng, thuận tiện. Những kết quả đạt được sẽ tiếp tục được phát triển mạnh trong những năm tiếp theo.

2.2. Kiểm soát tốt chất lượng tài sản

Công tác quản trị rủi ro của EVNFinance trong những năm qua luôn được chú trọng. Xuất phát từ thực tiễn công tác quản trị và vận hành, EVNFinance đã xây dựng hệ thống quản trị rủi ro phù hợp để kiểm soát các rủi ro có thể xảy ra. Năm 2021, trong diễn biến đặc biệt của dịch bệnh Covid, Ban chỉ đạo Phương án ứng phó dịch bệnh Covid-19 đã được củng cố, thực hiện tốt chức năng của mình để ứng phó kịp thời với tình hình dịch bệnh từng thời kỳ, hỗ trợ thực hiện kiểm soát rủi ro kinh tế tiềm ẩn từ tác động của dịch bệnh.

Tỷ lệ nợ xấu toàn Công ty tại 31/12/2021 là 1,75%, tại mọi thời điểm trong năm 2021 luôn ở mức dưới 2%, hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra; đồng thời tuân thủ tuyệt đối và thấp hơn rất nhiều mức dưới 3% Ngân hàng Nhà nước quy định.

2.3. Tăng trưởng nguồn vốn bền vững, hiệu quả

Tổng nguồn vốn huy động đến 31/12/2021 đạt 27.766 tỷ đồng, tăng 12% so với cuối năm 2020, đảm bảo thanh khoản và an toàn hoạt động, tuân thủ nghiêm ngặt các tỷ lệ, chỉ số theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Năm 2021 là năm đặc biệt đối với doanh nghiệp cả nước nói chung và EVNFinance nói riêng, khi tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, thực hiện giãn cách xã hội và thích nghi với “bình thường mới” nhưng vẫn đối mặt với nhiều rủi ro có thể xảy ra do diễn biến ngày càng phức tạp của dịch bệnh Covid,... EVNFinance áp dụng các chính sách huy động vốn hiệu quả, phù hợp để đa dạng hóa nguồn vốn huy động, giảm chi phí và tăng hiệu quả hoạt động, giảm thiểu các rủi ro trong đó có rủi ro kỳ hạn.

Kết quả nổi bật trong năm 2021, với quyết tâm cho định hướng chiến lược phát triển mạnh nguồn vốn nước ngoài, EVNFinance đã thực hiện đạt mục tiêu tăng trưởng nguồn vốn huy động từ các tổ chức quốc tế có uy tín, trải qua nhiều vòng thẩm định chặt chẽ từ các đối tác như Quỹ Financing For Healthier Lives D.A.C, Quỹ Propaco,... tài trợ tập trung cho các dự án năng lượng tái tạo, Quỹ Enterprise Bonds S.A (Symbiotic) tài trợ thực hiện các Dự án xanh,... Đây là kết quả có ý nghĩa rất quan trọng, đánh dấu sự tin tưởng đối với EVNFinance từ các Tổ chức tài chính quốc tế. Công ty đang tiếp tục tiếp xúc, làm việc với một số Quỹ nước ngoài khác, dự kiến sẽ tiếp tục tăng nguồn vốn huy động từ nước ngoài trong thời gian tới.

2.4. Duy trì hoạt động dịch vụ là một trong những hoạt động trọng yếu, đảm bảo nguồn thu nhập

Hoạt động Quản lý ủy thác cho vay lại tiếp tục là hoạt động trọng tâm. Đến 31/12/2021, EVNFinance đang quản lý giải ngân, thực hiện cho vay lại các dự án với tổng giá trị cam kết tài trợ gần 5 tỷ USD. Các hoạt động kiểm soát chi, giải ngân nhận nợ, các nghiệp vụ quản lý sau cho vay được triển khai đúng tiến độ yêu cầu. Công tác

thu, trả nợ được thực hiện theo đúng quy định tại các văn kiện tín dụng, không phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn.

Để đảm bảo chất lượng dịch vụ triển khai các dự án đã được giao, EVNFinance đã chú trọng đầu tư nhân lực, công nghệ, nâng cao năng lực cho các đơn vị nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ với chất lượng tốt nhất tới các khách hàng.

Các hoạt động Tư vấn (tư vấn tài chính, tư vấn cổ phần hóa,...) được EVNFinance triển khai hướng trọng tâm vào khách hàng mục tiêu EVN và các doanh nghiệp hoạt động trong ngành điện. Năm 2021, EVNFinance triển khai công tác Tư vấn cổ phần hóa Tổng Công ty Phát điện 2 (GENCO2) theo Hợp đồng đã ký kết.

Ngoài việc tìm kiếm cơ hội, triển khai các dịch vụ tư vấn đã và đang thực hiện, Công ty thực hiện phát triển các sản phẩm dịch vụ mới, phù hợp với nhu cầu thị trường và định hướng phát triển kinh doanh của Công ty. Các sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực Fintech và điện mặt trời được tập trung thực hiện.

2.5. Phát triển công nghệ khẳng định vai trò then chốt

Với sự phát triển của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 và tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp trong năm qua, EVNFinance đã kịp thời nắm bắt tình hình và chuyển mình nhanh chóng với các sản phẩm dịch vụ tài chính trên nền tảng công nghệ để nhanh chóng thay thế các sản phẩm, dịch vụ truyền thống. Trong năm 2021, EVNFinance đã đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, cũng như nâng cao chất lượng trải nghiệm của khách hàng ngay cả trong những thời điểm thực hiện giãn cách xã hội theo yêu cầu của Chính phủ. Ngoài ra, EVNFinance đã tiến hành triển khai nâng cấp tổng thể các hệ thống Core, tiếp tục thực hiện chuyển đổi số. Chiến lược chuyển đổi số của EVNFinance tập trung thực tế bằng việc cải tiến quy trình và những hệ thống hiện có một cách liên tục xoay quanh 04 vấn đề điện toán đám mây, xử lý dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ Mobile và mở rộng dịch vụ kinh doanh nền tảng (Platform).

Trong năm 2021, EVNFinance đã kết nối, hợp tác với nhiều đối tác là tổ chức trung gian thanh toán, công nghệ tài chính (Fintech) để cùng nhau khai thác thị trường, phát triển mô hình kinh doanh nền tảng, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số cung cấp các sản phẩm dịch vụ thân thiện, chi phí phù hợp, nhanh chóng và tiện lợi an toàn cho khách hàng. Kế hoạch chuyển đổi số của EVNFinance không chỉ dừng lại ở các ứng dụng lõi phục vụ các nghiệp vụ tài chính, mà còn ứng dụng sâu rộng vào các mặt kinh doanh, quản lý và quản trị nội bộ.

Công ty nhận thấy rõ rệt rằng việc phát triển các sản phẩm gắn với công nghệ số mới đã mang tới hiệu quả cao và là những cấu phần quan trọng trong quá trình phát triển của Công ty trong năm 2021 và những năm tiếp theo theo đúng định hướng, lộ trình đã đề ra, trở thành một định chế tài chính tổng hợp vững mạnh, tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ số.

2.6. Tái cấu trúc, củng cố mạnh mẽ bộ máy tổ chức

Tiếp theo việc thành lập và liên tục củng cố hoạt động Khối Công nghệ số, Khối Tín dụng Tiêu dùng, trong năm 2021, EVNFinance thành lập, vận hành hiệu quả hoạt động Khối Nguồn vốn và Khối Tài chính Kế toán, tối ưu hóa nguồn lực đáp ứng phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Tại thời điểm 31/12/2021, tổng số lượng nhân sự của Công ty bao gồm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ nhân viên tại Hội sở và 02 Chi nhánh là 492 người. Công ty luôn tập trung tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, đây cũng là một nhân tố thuận lợi cho Công ty trong việc khai thác tiềm năng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.7. Củng cố nền tảng hỗ trợ bền vững

Bên cạnh tất cả những nỗ lực mang lại kết quả kinh doanh, Công ty đã chú trọng công tác tạo dựng nền tảng hỗ trợ - củng cố văn hóa doanh nghiệp, tác phong làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả; các hoạt động kinh doanh và tác nghiệp hàng ngày của Công ty phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Năm 2021 Công ty triển khai thực hiện các công tác chuẩn bị để đạt chứng nhận tiêu chuẩn ISO 27001 về Hệ thống quản lý an toàn thông tin.

Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực đính kèm.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG KHÁC TẠI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- 1. Thực hiện Phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận năm 2018, 2019 và Tăng vốn Điều lệ để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận này:** Đến tháng 9/2021, Công ty đã hoàn thành toàn bộ công tác chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận năm 2018, 2019 và Tăng vốn Điều lệ để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận này.
- 2. Thực hiện Phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận năm 2020 và Tăng vốn Điều lệ để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận này:** Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 thông qua nội dung ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện Phương án chi trả cổ tức năm 2020 sau khi được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt. Sau ĐHĐCĐ, EVNFinance đã gửi công văn xin ý kiến Ngân hàng Nhà nước về Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 và phương án tăng vốn điều lệ. Đến 31/12/2021 Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận đề xuất này của EVNFinance. EVNFinance hiện đang tiến hành chi trả cổ tức năm 2020 và dự kiến hoàn thành trong tháng 4/2022.

3. **Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực:** Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được sửa đổi lần 10 và ban hành vào tháng 4 năm 2021.
4. **Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực:** Quy chế quản trị nội bộ của Công ty đã được ban hành vào tháng 4 năm 2021.
5. **Quyết định lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:** Hội đồng Quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.
6. **Niêm yết cổ phiếu EVF trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh:** Tháng 12/2021, Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đã có quyết định Chấp thuận niêm yết cổ phiếu EVF và cổ phiếu EVF đã chính thức được giao dịch trên HOSE ngày 12/01/2022.

PHẦN II KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

I. Định hướng - Mục tiêu

Cùng với những kết quả đạt được trong năm 2021 nêu ở phần trên, EVNFinance tự tin để xác định các mục tiêu cho năm 2022, cụ thể như sau:

1. Tăng trưởng hiệu quả hoạt động trên tất cả các kênh hoạt động kinh doanh. Tăng trưởng lợi nhuận toàn Công ty 10%.
2. Tăng cường nguồn vốn chủ sở hữu thông qua triển khai kế hoạch tăng vốn trong năm 2022.
3. Tiếp tục tăng nhận diện quốc tế thông qua tiếp cận và giao dịch thành công với các tổ chức tài chính quốc tế trên phạm vi quy mô lớn.
4. Tiếp tục tái cấu trúc mạnh mẽ bộ máy tổ chức để nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động.
5. Kiểm soát chặt chẽ, tuân thủ tuyệt đối các chỉ số an toàn theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước - Cân đối với mục tiêu an toàn, hiệu quả của Công ty để có những điều hành linh hoạt, phân bổ hoạt động phù hợp giữa các lĩnh vực kinh doanh, giữa các đơn vị kinh doanh. Đối với tỷ lệ nợ xấu, đặt mục tiêu tỷ lệ nợ xấu nội bảng < 2%; tỷ lệ an toàn vốn CAR > 10,5%.

II. Kế hoạch kinh doanh 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

2.1. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	
			Kế hoạch	%/TH 2021
1	Vốn điều lệ (*)	3.047	3.511	115%
2	Tổng tài sản	32.387	37.027	111%
3	Lợi nhuận trước thuế	411,6	452,8	110%

(*) Vốn Điều lệ dự kiến sau tăng 6,5% từ thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 và tăng 8,2% từ thực hiện chi trả cổ tức năm 2021.

Trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, TCKT (TCKH).


TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Hải

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021



CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Tầng 14, 15 và 16 tháp B, Tòa nhà EVN

Số 11 Cửa Bắc, Ba Đình

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Hoàng Văn Ninh	Chủ tịch
Bà Cao Thị Thu Hà	Thành viên
Ông Nguyễn Hoàng Hải	Thành viên
Ông Lê Mạnh Linh	Thành viên
Bà Nguyễn Thúy Trang	Thành viên độc lập
Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên độc lập (Bổ nhiệm từ ngày 27 tháng 4 năm 2021)

Ban Điều hành

Ông Nguyễn Hoàng Hải	Tổng Giám đốc
Ông Lê Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đào Lê Huy	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Thế Hưng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Mai Danh Hiền	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm từ ngày 01 tháng 6 năm 2021) Giám đốc Tài chính (Miễn nhiệm từ ngày 01 tháng 6 năm 2021)
Ông Tống Nhật Linh	Kế toán trưởng (Bổ nhiệm từ ngày 01 tháng 4 năm 2021)
Ông Mai Xuân Đông	Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng
Ông Lê Nguyễn Thiện Nhơn	Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Quốc Tuấn	Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Đỗ Thị Hà	Thành viên
Ông Nguyễn Xuân Điệp	Thành viên
Ông Lê Long Giang	Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 27 tháng 4 năm 2021)

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Tầng 14, 15 và 16 tháp B, Tòa nhà EVN

Số 11 Cửa Bắc, Ba Đình

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ Kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Điều hành xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Điều hành,



Nguyễn Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2022

Số: 0561 /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành
Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 09 tháng 02 năm 2022, từ trang 5 đến trang 55, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Trần Huy Công

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0891-2018-001-1

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 09 tháng 02 năm 2022

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Mai Thị Thúy Loan

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 3837-2021-001-1

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Tầng 14, 15 và 16 tháp B, Tòa nhà EVN

Số 11 Cửa Bắc, Ba Đình

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 02/TCTD

Ban hành theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN

ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	TÀI SẢN			
I.	Tiền mặt	5	5.271	1.977
II.	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước (NHNN)	6	487.200	100.855
III.	Tiền gửi và cho vay các TCTD khác	7	7.905.910	8.255.119
1.	Tiền gửi tại các TCTD khác		4.651.460	5.457.019
2.	Cho vay các TCTD khác		3.254.450	2.798.100
IV.	Cho vay khách hàng		16.629.192	11.883.573
1.	Cho vay khách hàng	8	16.849.954	12.029.785
2.	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	9	(220.762)	(146.212)
V.	Chứng khoán đầu tư	10	3.616.056	6.456.403
1.	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		3.651.870	6.378.484
2.	Chứng khoán đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	230.788
3.	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư		(35.814)	(152.869)
VI.	Góp vốn, đầu tư dài hạn	11	989.599	446.784
1.	Đầu tư dài hạn khác		990.479	447.573
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		(880)	(789)
VII.	Tài sản cố định		87.700	77.900
1.	Tài sản cố định hữu hình	12	37.349	35.021
a.	Nguyên giá TSCĐ		108.655	99.097
b.	Hao mòn TSCĐ		(71.306)	(64.076)
2.	Tài sản cố định vô hình	13	50.351	42.879
a.	Nguyên giá TSCĐ		85.445	72.377
b.	Hao mòn TSCĐ		(35.094)	(29.498)
VIII.	Tài sản Có khác	14	2.666.537	1.582.282
1.	Các khoản phải thu		2.223.191	1.065.806
2.	Các khoản lãi, phí phải thu		565.887	658.740
3.	Tài sản Có khác		62.080	52.890
4.	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác		(184.621)	(195.154)
TỔNG TÀI SẢN CÓ			32.387.465	28.804.893

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Tầng 14, 15 và 16 tháp B, Tòa nhà EVN

Số 11 Cửa Bắc, Ba Đình

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 02/TCTDBan hành theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B.	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
I.	Tiền gửi và vay các TCTD khác	15	11.467.229	12.965.360
1.	Tiền gửi của các TCTD khác		2.402.725	4.648.860
2.	Vay các TCTD khác		9.064.504	8.316.500
II.	Tiền gửi của khách hàng	16	4.537.967	6.773.022
III.	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	17	5.701.221	4.528.715
IV.	Phát hành giấy tờ có giá	18	6.060.000	500.000
V.	Các khoản nợ khác	19	636.879	371.911
1.	Các khoản lãi, phí phải trả		427.587	226.078
2.	Các khoản phải trả và công nợ khác		209.292	145.833
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		28.403.296	25.139.008
VI.	Vốn chủ sở hữu	20	3.984.169	3.665.885
1.	Vốn của TCTD		3.049.404	2.652.141
a.	Vốn điều lệ		3.047.076	2.649.813
b.	Vốn đầu tư XDCB, mua sắm tài sản cố định		2.328	2.328
2.	Quỹ của TCTD		405.249	370.987
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		529.516	642.757
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		32.387.465	28.804.893

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1.	Bảo lãnh khác	35	296.507	26.751

Trần Thị Duyên
Người lập biểu

Tống Nhật Linh
Kế toán trưởng



Nguyễn Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Ngày 09 tháng 02 năm 2022

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Tầng 14, 15 và 16 tháp B, Tòa nhà EVN

Số 11 Cửa Bắc, Ba Đình

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 03/TCTDBan hành theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	21	1.771.532	1.473.666
2.	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	22	(985.405)	(760.455)
I.	Thu nhập lãi thuần		786.127	713.211
3.	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		138.143	146.060
4.	Chi phí hoạt động dịch vụ		(99.453)	(69.492)
II.	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	23	38.690	76.568
III.	(Lỗ)/Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	24	(1.774)	2.672
IV.	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	25	93.026	17.434
5.	Thu nhập từ hoạt động khác		242.743	93.350
6.	Chi phí hoạt động khác		(645)	(1.253)
V.	Lãi thuần từ hoạt động khác	26	242.098	92.097
VI.	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	27	9.868	4.620
VII.	Chi phí hoạt động	28	(248.631)	(303.212)
VIII.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		919.404	603.390
IX.	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	29	(507.786)	(317.670)
X.	Tổng lợi nhuận trước thuế		411.618	285.720
7.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	30	(81.047)	(57.311)
XI.	Chi phí thuế TNDN	30	(81.047)	(57.311)
XII.	Lợi nhuận sau thuế		330.571	228.409
XIII.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	20	1.027	709


Trần Thị Duyên
Người lập biểu

Tổng Nhật Linh
Kế toán trưởngNguyễn Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Ngày 09 tháng 02 năm 2022

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Tầng 14, 15 và 16 tháp B, Tòa nhà EVN
Số 11 Cửa Bắc, Ba Đình
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 04/TCTD

Ban hành theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	1.858.267	1.636.089
02.	Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(783.896)	(784.509)
03.	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	44.808	81.501
04.	Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, chứng khoán)	69.681	16.261
05.	Thu nhập khác	14.093	5.219
06.	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn rủi ro	228.005	86.217
07.	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(247.437)	(271.502)
08.	Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(62.037)	(54.288)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	1.121.484	714.988
	Những thay đổi về tài sản hoạt động	(6.253.583)	(1.147.623)
09.	(Tăng)/Giảm các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác	(2.696.549)	918.365
10.	Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán	2.957.402	567.259
11.	(Tăng) các khoản cho vay khách hàng	(4.820.169)	(2.155.642)
12.	(Giảm) nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản	(528.720)	(539.843)
13.	(Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động	(1.165.547)	62.238
	Những thay đổi về công nợ hoạt động	3.034.623	6.459.812
14.	(Giảm)/Tăng các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	(1.498.131)	3.688.072
15.	(Giảm)/Tăng tiền gửi của khách hàng	(2.235.055)	2.130.571
16.	Tăng phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	5.560.000	490.000
17.	Tăng vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	1.172.506	170.172
18.	Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động	43.211	(8.177)
19.	Chi từ các quỹ của tổ chức tín dụng	(7.908)	(10.826)
I.	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.097.476)	6.027.177
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
01.	Mua sắm tài sản cố định	(23.653)	(5.557)
02.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	660
03.	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(591.206)	(42.121)
04.	Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	48.900	74.955
05.	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	9.268	4.235
II.	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(556.691)	32.172

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Tầng 14, 15 và 16 tháp B, Tòa nhà EVN

Số 11 Cửa Bắc, Ba Đình

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 04/TCTDBan hành theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
01.	Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(1.952)	(1.335)
III.	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(1.952)	(1.335)
IV.	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(2.656.119)	6.058.014
V.	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	8.150.050	2.092.036
VI.	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (Xem Thuyết minh số 31)	5.493.931	8.150.050



Trần Thị Duyên
Người lập biểu



Tổng Nhật Linh
Kế toán trưởng



Nguyễn Hoàng Hải
Tổng Giám đốc



Ngày 09 tháng 02 năm 2022

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này